

DANH SÁCH TRÌNH KÝ CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ DƯỢC - ĐỢT 144

(Ban hành kèm Quyết định số 1240/QĐ-SYT ngày 19 tháng 09 năm 2022)

STT	Mã HS	Họ và tên		Chứng minh nhân dân			Năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Văn bằng chuyên môn			Phạm vi HĐCM đề nghị cấp	Số CCHND	Ghi Chú
		Họ và tên đệm	Tên	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Năm cấp	Nơi cấp			
Hồ sơ đủ điều kiện (33 HS)															
a. Cấp mới (31 HS)															
1	000.00.1 2.H19-220914-0015	CỒ NGỌC	ÂN	36083021557	12/8/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	31/07/1983		Khu 3, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai	Dược sĩ cao đẳng	2018	Cao đẳng Đại Việt	Quầy thuốc; Cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	6674	cấp mới

STT	Mã HS	Họ và tên		Chứng minh nhân dân			Năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Văn bằng chuyên môn			Phạm vi HĐCM đề nghị cấp	Số CCHND	Ghi Chú
		Họ và tên đệm	Tên	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Năm cấp	Nơi cấp			
2	000.00.1 2.H19-220914-0004	NGUYỄN LÊ THÙY	ANH	75194002713	12/6/2022	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội		29/07/1994	202/1, Nguyễn Phúc Chu, Tổ 5, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Dược sĩ Đại học	2018	Đại học Lạc Hồng	Nhà thuốc	6675	cấp mới
3	000.00.1 2.H19-220915-0014	TRẦN HUYỀN	TRAN G	26078615	31/10/2015	CA TP.Hồ Chí Minh		20/02/1990	6.32 tầng 7 chung cư Bình Trị Đông B, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	Dược sĩ trung cấp	2015	Trung cấp Quang Trung	Quầy thuốc; Cơ sở chuyên bán lẻ thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	6676	Cấp mới

STT	Mã HS	Họ và tên		Chứng minh nhân dân			Năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Văn bằng chuyên môn			Phạm vi HĐCM đề nghị cấp	Số CCHND	Ghi Chú
		Họ và tên đệm	Tên	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Năm cấp	Nơi cấp			
4	000.00.1 2.H19-220915-0020	TRẦN THỊ MINH	NGỌC	273575338	26/02/2012	CA Bà Rịa - Vũng Tàu		20/05/1995	Tổ 1, thị trấn Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Dược sĩ Đại học	2018	Đại học Lạc Hồng	Nhà thuốc	6677	Cấp mới
5	000.00.1 2.H19-220916-0020	Đỗ Thị Mỹ	Loan	75172002339	6/3/2022	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội		10/1/1972	84/2 khu phố 2, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Dược sĩ trung cấp	2010	cao đẳng y tế Đồng Nai	Quầy thuốc; Cơ sở chuyên bán lẻ thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	6678	cấp mới thu hồi chứng chỉ hành nghề số 908/ĐNAI-CCHND cấp ngày 23/7/2014(c hứmg chỉ quá 12 tháng ko kinh doanh)

STT	Mã HS	Họ và tên		Chứng minh nhân dân			Năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Văn bằng chuyên môn			Phạm vi HĐCM đề nghị cấp	Số CCHND	Ghi Chú
		Họ và tên đệm	Tên	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Năm cấp	Nơi cấp			
6	000.00.1 2.H19-220916-0009	Lê Trần Hà	My	201693855	13/06/2020	CA TP.Đà Nẵng	22/06/1994		Tổ 85, phường An Khê, quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng	Dược sĩ Đại học	2020	đại học Duy Tân	Nhà thuốc	6679	Cấp mới
7	000.00.1 2.H19-220916-0010	Lê Phước	Sung	93095009969	22/12/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	30/01/1995		200/11, Phạm Ngũ Lão, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ	Dược sĩ Đại học	2018	Đại học tây Đô	Nhà thuốc	6680	Cấp mới

STT	Mã HS	Họ và tên		Chứng minh nhân dân			Năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Văn bằng chuyên môn			Phạm vi HĐCM đề nghị cấp	Số CCHND	Ghi Chú
		Họ và tên đệm	Tên	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Năm cấp	Nơi cấp			
8	000.00.1 2.H19-220916-0011	Lê Thí	Ánh	42195011001	1/9/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội		2/2/1995	Ấp Suối Cát 1, xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai	Dược sĩ Đại học	2019	Đại học Thành Đô	Nhà thuốc	6681	Cấp mới
9	000.00.1 2.H19-220916-0005	Đặng Thị Hồng	Vi	52195004704	21/03/2022	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội		1/9/1995	xã Hoài Tân, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	Danh hiệu cử nhân thực hành dược	2020	Cao đẳng đại việt Sài Gòn	Quầy thuốc; Cơ sở chuyên bán lẻ thuốc được liệu, thuốc cổ truyền	6682	cấp mới

STT	Mã HS	Họ và tên		Chứng minh nhân dân			Năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Văn bằng chuyên môn			Phạm vi HĐCM đề nghị cấp	Số CCHND	Ghi Chú
		Họ và tên đệm	Tên	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Năm cấp	Nơi cấp			
10	000.00.1 2.H19-220916-0012	TRỊNH ĐÌNH	HUÂN	334823294	26/03/2014	CA Trà Vinh	26/12/1995		Ấp 2, xã Phong Thạnh, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh	Dược sĩ trung cấp	2017	đại học Quốc tế Hồng Bàng	Quầy thuốc; Cơ sở chuyên bán lẻ thuốc được liệu, thuốc cổ truyền	6683	Cấp mới
11	000.00.1 2.H19-220916-0016	Trịnh Thị Kim	Thanh	75196006222	19/08/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội		6/11/1996	49/5, khu phố 1, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Dược sĩ Đại học	2019	Đại học Lạc Hồng	Nhà thuốc	6684	Cấp mới
12	000.00.1 2.H19-220916-0025	TRẦN THỊ	THẨM	89198003615	22/11/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội		29/04/1998	97 Hùng Vương, phường 04, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh	Dược sĩ cao đẳng	2019	Cao đẳng đại việt Sài Gòn	Quầy thuốc; Cơ sở chuyên bán lẻ thuốc được liệu, thuốc cổ truyền	6685	Cấp mới

STT	Mã HS	Họ và tên		Chứng minh nhân dân			Năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Văn bằng chuyên môn			Phạm vi HĐCM đề nghị cấp	Số CCHND	Ghi Chú
		Họ và tên đệm	Tên	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Năm cấp	Nơi cấp			
13	000.00.1 2.H19-220915-0015	PHAN THỊ	HIỀN	49180018477	9/8/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	20/02/1980		330 khu phố Hưng Phước, phường Hưng Định, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	Được sĩ trung cấp	2016	Đại học kinh tế kỹ thuật Bình Dương	Quầy thuốc; Cơ sở chuyên bán lẻ thuốc được liệu, thuốc cổ truyền	6686	Cấp mới
14	000.00.1 2.H19-220915-0016	NGUYỄN THỊ	HẬU	194602280	2/3/2013	CA Quảng Bình		1/11/1996	xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình	Danh hiệu cử nhân thực hành dược	2020	cao đẳng công thương Việt Nam	Quầy thuốc; Cơ sở chuyên bán lẻ thuốc được liệu, thuốc cổ truyền	6687	Cấp mới

STT	Mã HS	Họ và tên		Chứng minh nhân dân			Năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Văn bằng chuyên môn			Phạm vi HĐCM đề nghị cấp	Số CCHND	Ghi Chú
		Họ và tên đệm	Tên	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Năm cấp	Nơi cấp			
15	000.00.1 2.H19-220915-0017	MAI THỊ XUÂN	QUYÊN	261347300	22/03/2018	CA Bình Thuận		5/3/1996	Ấp Bãi Ngự, xã Thổ Châu, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang	Dược sĩ Đại học	2019	Đại học công nghệ Miền Đông	Nhà thuốc	6688	Cấp mới
16	000.00.1 2.H19-220915-0018	NGUYỄN LÊ TRUNG	HIẾU	79075009804	18/01/2019	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	4/11/1975		215 Lạc Long Quân, phường 03, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh	Dược sĩ cao đẳng	2019	Cao đẳng Đại việt Sài Gòn	Quầy thuốc; Cơ sở chuyên bán lẻ thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	6689	Cấp mới
17	000.00.1 2.H19-220915-0019	NGUYỄN NGỌC THANH	THANH	86194009906	15/11/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội		6/5/1994	Số 3236, tổ 25, ấp Thuận An A, xã Thuận An, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long	Dược sĩ Đại học	2018	Đại học Tây Đô	Nhà thuốc	6690	Cấp mới

STT	Mã HS	Họ và tên		Chứng minh nhân dân			Năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Văn bằng chuyên môn			Phạm vi HĐCM đề nghị cấp	Số CCHND	Ghi Chú
		Họ và tên đệm	Tên	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Năm cấp	Nơi cấp			
18	000.00.1 2.H19-220915-0021	Dương Thị Cảnh	Linh	68198001598	27/12/2021	CA Bình Phước		1/2/1998	xã Thống Nhất, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	Dược sĩ cao đẳng	2019	cao đẳng y tế Đồng Nai	Quầy thuốc; Cơ sở chuyên bán lẻ thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	6691	Cấp mới
19	000.00.1 2.H19-220914-0024	Nguyễn Thị Hương	Quỳnh	36183027553	29/06/2021	Cục QLHC về trật tự xã hội		20/05/1983	Ấp 2, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	Dược sĩ Đại học	2019	Đại học công nghệ Miền đông	Nhà thuốc	6692	cấp mới
20	000.00.1 2.H19-220914-0025	Vũ Minh	Phong	66094020684	12/8/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội		10/8/1994	xã Ea Na, huyện Krông A Na, tỉnh Đắk Lắk	Dược sĩ Đại học	2019	Đại học Công Nghệ Miền Đông	Nhà thuốc	6693	cấp mới

STT	Mã HS	Họ và tên		Chứng minh nhân dân			Năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Văn bằng chuyên môn			Phạm vi HĐCM đề nghị cấp	Số CCHND	Ghi Chú
		Họ và tên đệm	Tên	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Năm cấp	Nơi cấp			
21	000.00.1 2.H19-220913-0007	Nguyễn Thị Uyên	My	272694824	12/7/2014	CA Đồng Nai		25/12/1999	Ấp 2, xã Thanh Sơn, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai	Danh hiệu cử nhân thực hành dược	2020	Cao đẳng Y tế Đồng Nai	Quầy thuốc; Cơ sở chuyên bán lẻ được dược liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền	6694	cấp mới
22	000.00.1 2.H19-220913-0010	Trần Thị Von		25916491	7/6/2014	CA TP.Hồ Chí Minh		10/10/1982	232 A Quốc Lộ 1 A, phường Tam Bình, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	Dược sĩ Đại học	2019	Đại học Công Nghệ Miền Đông	Nhà thuốc	6695	cấp mới. Thu hồi chứng chỉ HND số 1833/ĐNAI-CCHND cấp ngày26/8/2015 do Sở Y
23	000.00.1 2.H19-220913-0015	Nguyễn Đỗ Anh	Thy	75184013252	10/8/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	25/12/1984		66/18/3, khu phố 3, phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Dược sĩ cao đẳng	2018	Cao đẳng Y tế Đồng Nai	Quầy thuốc; Cơ sở chuyên bán lẻ được dược liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền	6696	cấp mới

STT	Mã HS	Họ và tên		Chứng minh nhân dân			Năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Văn bằng chuyên môn			Phạm vi HĐCM đề nghị cấp	Số CCHND	Ghi Chú
		Họ và tên đệm	Tên	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Năm cấp	Nơi cấp			
24	000.00.1 2.H19-220913-0016	Nguyễn Thị Thúy Hằng		75189002667	25/04/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội		16/03/1989	Ấp Thái An, xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai	Dược sĩ cao đẳng	2018	Cao đẳng Y tế Đồng Nai	Quầy thuốc; Cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	6697	cấp mới
25	000.00.1 2.H19-220912-0007	Nguyễn Thị	Linh	40193020181	28/09/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội		6/3/1993	Xóm Eo Sơn, xã Thanh Lâm, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An	Danh hiệu cử nhân thực hành dược	2020	Cao đẳng Đại Việt Sài Gòn	Quầy thuốc; Cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	6698	cấp mới
26	000.00.1 2.H19-220912-0008	Bùi Văn	Lương	38087025007	20/04/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	5/3/1987		Tổ 4 KP Ông Đông, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	Danh hiệu cử nhân thực hành dược	2020	Cao đẳng Quốc Tế TP Hồ Chí Minh	Quầy thuốc; Cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	6699	cấp mới

STT	Mã HS	Họ và tên		Chứng minh nhân dân			Năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Văn bằng chuyên môn			Phạm vi HĐCM đề nghị cấp	Số CCHND	Ghi Chú
		Họ và tên đệm	Tên	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Năm cấp	Nơi cấp			
27	000.00.1 2.H19-220912-0010	Nguyễn Thị Thùy	Linh	75198013963	8/3/2022	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội		2/8/1998	Tổ 11, Ấp 4, xã Suối Nho, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai	Dược sĩ cao đẳng	2019	Cao đẳng Y tế Đồng Nai	Quầy thuốc; Cơ sở chuyên bán lẻ thuốc được liệu, thuốc cổ truyền	6700	cấp mới
28	000.00.1 2.H19-220909-0007	NGUYỄN	PHA	272235080	21/04/2008	CA Đồng Nai	24/01/1993		15, đường số 6, khu phố Núi Tung, phường Suối Tre, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	Dược sĩ Đại học	2020	Đại học Nguyễn tất Thành	Nhà thuốc	6701	cấp mới
29	000.00.1 2.H19-220909-0019	VŨ THỊ THÁI	HÒA	75186002475	15/04/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội		21/02/1986	232 Phạm Văn Thuận, khu phố 1, phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Dược sĩ trung cấp	2007	Cao đẳng Y tế Đồng Nai	Quầy thuốc; Cơ sở chuyên bán lẻ được liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền	6702	cấp mới

STT	Mã HS	Họ và tên		Chứng minh nhân dân			Năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Văn bằng chuyên môn			Phạm vi HĐCM đề nghị cấp	Số CCHND	Ghi Chú
		Họ và tên đệm	Tên	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Năm cấp	Nơi cấp			
30	000.00.1 2.H19-220914-0007	TRẦN THỊ	THỦY	42187016904	26/05/2022	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội		25/06/1987	Tổ 3, khu phố 5, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Dược sĩ Đại học	2020	Đại học Lạc Hồng	Nhà thuốc	6703	cấp mới
31	000.00.1 2.H19-220909-0011	NGUYỄN THỊ	LÊ	35186008240	12/8/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	12/10/1986		207/8, tổ 8, ấp Lợi Hà, xã Thanh Bình, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	Dược sĩ Đại học	2019	Đại học Lạc Hồng	Nhà thuốc; Phụ trách công tác dược lâm sàng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	6704	cấp mới. Thu hồi chứng chỉ HND số 1943/ĐNAI-CCHND cấp ngày 05/11/2015 do Sở Y tế Đồng Nai cấp. Lý do thay đổi trình độ chuyên môn

cấp lại (02hs)

STT	Mã HS	Họ và tên		Chứng minh nhân dân			Năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Văn bằng chuyên môn			Phạm vi HĐCM đề nghị cấp	Số CCHND	Ghi Chú
		Họ và tên đệm	Tên	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Năm cấp	Nơi cấp			
32	000.00.1 2.H19- 220916- 0008	Huỳnh Thế	Vinh	87096000488	3/29/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	24/02/1996		358, ấp Bình Hiệp A, xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	Dược sĩ Đại học	2019	Đại học Võ Trường Toản	Nhà thuốc; Cơ sở bán buôn thuốc	5939	Cấp lại chứng chỉ hành nghề số 5939/CCHN-D-SYT-ĐNAI cấp ngày 09/2/2022 (mất)
33	000.00.1 2.H19- 220912- 0001	Trần Tấn	Đạt	381783480	8/27/2013	Công an Cà Mau	19/09/1995		Khóm 6,, thị trấn Cái Đồi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau	Dược sĩ Đại học	2018	Đại học Tây Đô	Nhà thuốc; Cơ sở bán buôn thuốc	4715	Cấp lại chứng chỉ hành nghề số 4715/CCHN-D-SYT-ĐNAI cấp ngày 21/12/2020(bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn)

Tổng cộng: Hồ Sơ 33 (Trong đó: Danh hiệu CNTHD 5; CDD 7; DSDH 16; DSTC 05)